

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2021

*“V/v tranh chấp Ly hôn giữa Chị
Cao Thị Ngọc Á và anh Nguyễn
Duy N”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Diễm

2. Ông Vũ Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Cao Thị Ngọc Á**, sinh năm 1999; ĐKTT: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn L1, xã Qu, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Duy N**, sinh năm 1998; ĐKTT và nơi cư trú Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương

(Tại phiên tòa có mặt chị Cao Thị Ngọc Á, anh Nguyễn Duy N có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/6/2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Cao Thị Ngọc Á trình bày: Chị và anh Nguyễn Duy N kết hôn do anh chị tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương vào ngày 21/3/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và kinh doanh

cùng bố mẹ chị Á ở xã Qu, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Ngay sau khi kết hôn vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nhiều lần xảy ra xung đột, đánh cãi nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không giải quyết được nên sau ba tháng chung sống, anh N đã về quê ở tỉnh Hải Dương sinh sống, từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, chị xin được ly hôn anh N. Trước khi làm đơn xin ly hôn chị đã thông tin cho anh N, anh N nhất trí và đã làm đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án kèm theo giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu gia đình gửi cho chị để hoàn thiện thủ tục ly hôn nộp cho Tòa án.

Chị Á khai, vợ chồng không có con chung; không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Duy N: Anh N có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án; sau khi nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án, anh N đã gửi đơn xin giải quyết vắng mặt về Tòa án, trong đơn anh trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn như chị Á đã khai trên. Anh xác định do tính tình vợ chồng không hòa hợp nên vợ chồng chỉ chung sống được ba tháng, anh nhất trí yêu cầu xin ly hôn của chị Á vì tình cảm vợ chồng không còn. Anh khai vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do công việc anh không đến Tòa án để tham gia tố tụng được, anh từ chối tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Chị Cao Thị Ngọc Á cư trú tại huyện Q, tỉnh Thái Bình khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Duy N có nơi cư trú tại huyện H, tỉnh Hải Dương, anh N có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án, do đó Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn là anh Nguyễn Duy N có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Cao Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Duy N xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 21/3/2019 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, anh chị đều khai do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn và thực tế anh chị chỉ chung sống với nhau được ba tháng, sau đó tự giải tán mối quan hệ hôn nhân của mình; hơn hai năm sống riêng đến nay anh chị không quan tâm đến nhau. Nay chị Á làm đơn xin ly hôn, anh N cũng nhất trí yêu cầu xin ly hôn của chị Á và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Á, xử cho chị Á được ly hôn anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con chung và chia tài sản chung : Chị Cao Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Duy N đều khai vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không phải giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Cao Thị Ngọc Á phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Cao Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Duy N có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Cao Thị Ngọc Á được ly hôn anh Nguyễn Duy N
2. Về nuôi con chung và chia tài sản chung: Chị Cao Thị Ngọc Á và anh Nguyễn Duy N không có con chung, không có tài sản chung nên không giải quyết.
3. Về án phí: Chị Cao Thị Ngọc Á phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Á đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004433 ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Cao Thị Ngọc Á có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Duy N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã T, huyện H, Tỉnh.Hải Dương
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên